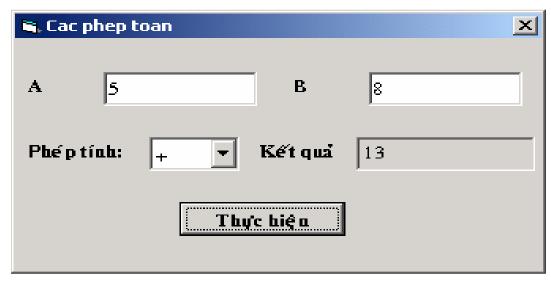
Bài 1:
Thiết kế chương trình như sau



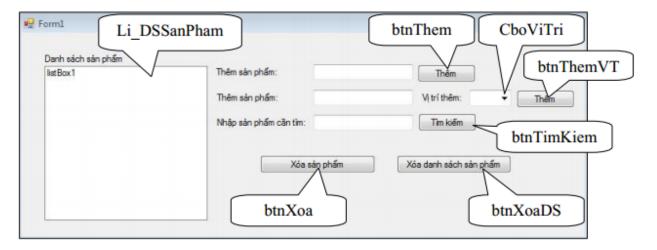
Nhập vào 2 giá trị A, B; sau đó chọn một phép toán (+,-,\*,/). Nhấp chọn nút nhấn **Thực hiện**, kết quả sẽ hiển thị trong điều khiển nhãn **Kết quả**.

# <u>Bài 2:</u> Xây dựng chương trình hiển thị danh sách tên có giao diện như sau:



#### Bài 3:

- Thiết kế form quản lý danh sách sản phẩm như hình.
- Với CboViTri là điều khiển *ComboBox* chứa danh sách chỉ số của danh sách sản phẩm trong *ListBox* Li DSSanPham.



- Yêu cầu chức năng:
  - ✓ Khi nhấn nút btnThem thì sẽ thêm sản phẩm mới vào cuối danh sách trong ListBox Li\_DSSanPham.
  - ✓ Khi nhấn nút btnThemVT thì sẽ thêm sản phẩm mới vào danh sách tại vị trí như CboVitri chỉ định.
  - ✓ Khi nhấn nút btnTimKiem sẽ hiển thị một *MessageBox* thông báo có tìm thấy sản phẩm trong danh sách không.
  - ✓ Khi nhấn nút btnXoa sẽ xóa sản phẩm được chọn trong danh sách.
  - ✓ Khi nhấn nút btnXoaDS sẽ xóa tất cả sản phẩm trong danh sách.
- Hướng dẫn:
  - ✓ Bước 1: Thiết kế giao diện ban đầu như hình



- ✓ Bước 2: Thiết lập thuộc tính cho điều khiển trong cửa sổ Properties như sau:
  - listBox1: Thuộc tính *Name*: Li\_DSSanPham
  - label1: Thuộc tính *Text*: "Danh sách sản phẩm:"
  - label2: Thuộc tính *Text*: "Thêm sản phẩm:"
  - label3: Thuộc tính *Text*: "Thêm sản phẩm:"
  - label4: Thuộc tính *Text*: "Nhập sản phẩm cần tìm:"
  - label5: Thuộc tính *Text*: "Vị trí thêm:"
  - textbox1: Thuộc tính *Name*: txtThemSP
  - textbox2: Thuộc tính *Name*: txtThemSPViTri
  - textbox3: Thuộc tính Name: txtTimSP
  - button1:
    - ❖ Thuộc tính *Text*: "Thêm"
    - ❖ Thuộc tính Name: btnThem
  - button2:
    - ❖ Thuộc tính *Text*: "Thêm"
    - ❖ Thuộc tính *Name*: btnThemVT
  - button3:
    - ❖ Thuộc tính *Text*: "Tìm kiếm"
    - ❖ Thuộc tính *Name*: btnTimKiem
  - button4:
    - ❖ Thuộc tính *Text*: "Xóa sản phẩm"
    - ❖ Thuộc tính Name: btnXoa
  - button5:
    - ❖ Thuộc tính *Text*: "Xóa danh sách sản phẩm"
    - ❖ Thuộc tính Name: btnXoaDS
  - combobox1: Thuôc tính *Name*: cboViTri

### Sự kiện Form\_Load cho Form1 như sau:

```
Private void Form1_Load(object sender, EventArgs e)
{
     ThietLapViTriComboBox();
}
```

### Viết mã lệnh cho hàm ThietLapViTriComboBox:

```
private void ThietLapViTriComboBox()
{
      cboViTri.Items.Clear();
      int chiso = DSSanPham.Items.Count;
      for (int i = 0; i < chiso; i++)
            cboViTri.Items.Add(i.ToString());
}</pre>
```

#### Sự kiện Click nút lệnh btnThem

```
Private void btnThem_Click(object sender, EventArgs e)

{
     if (txtThemSP.Text.Trim() != "")
     {
        DSSanPham.Items.Add(txtThemSP.Text);
        txtThemSP.Text = "";
        ThietLapViTriComboBox();
     }
     else
        MessageBox.Show("Phải nhập tên sản phẩm");
}
```

# Sự kiện Click nút lệnh btnThemVT

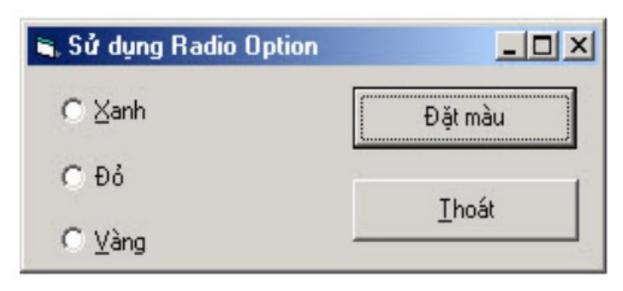
```
Private void btnThemVT_Click(object sender, EventArgs e)
{
    if (txtThemSPViTri.Text.Trim() != "" )
    {
        if (cboViTri.Text != "")
        {
            PSSanRham !tams !nsart(Convert Tolnt?2(choViTri.Tri.Text != "")
```

```
DSSanPham.Items.Insert(Convert.ToInt32(cboViTri.Text),
txtThemSPViTri.Text);
txtThemSPViTri.Text = "";
ThietLapViTriComboBox();
```

```
}
                 else
                 MessageBox.Show("Phải chọn vị trí thêm hợp lệ");
          }
          else
                 MessageBox.Show("Phải nhập tên sản phẩm ");
Sự kiện Click nút lệnh btnXoaDS
   Private void btnXoaDS_Click(object sender, EventArgs e)
       if (DSSanPham.Items.Count > 0)
          DSSanPham.Items.Clear();
       else
          MessageBox.Show("Danh sách sản phẩm chưa có gì");
Sự kiện Click nút lệnh btnXoa
   Private void btnXoa_Click(object sender, EventArgs e)
          if (DSSanPham.SelectedIndex < 0)</pre>
                 MessageBox.Show("Chọn sản phẩm muốn xóa ");
          else
          DSSanPham.Items.Remove(DSSanPham.SelectedItem);
          MessageBox.Show("Xóa sản phẩm thành công");
   }
Sự kiện Click nút lệnh btnTimKiem
   Private void btnTimKiem_Click(object sender, EventArgs e)
   {
          if(txtTimSP.Text != "")
                 if(DSSanPham.Items.Contains(txtTimSP.Text) == true)
                        MessageBox.Show("Tìm thấy sản phẩm");
                 else
                        MessageBox.Show("Không Tìm thấy sản phẩm
   ");
          }
          else
                 MessageBox.Show("Nhập tên sản phẩm cần tìm");
   }
```

# **Bài 4:**

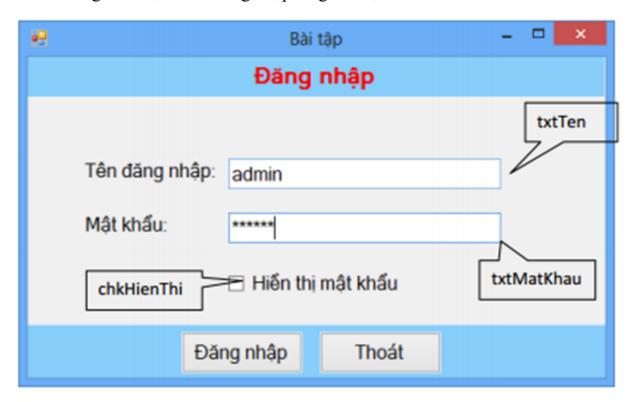
Viết chương trình thực hiện việc thiết lập màu của Form là Xanh, Đỏ và Vàng tương ứng khi người dùng chọn nút radio Xanh, Đỏ, Vàng



Hướng dẫn: đặt màu đỏ cho Foem: this.BackColor = Color.Red;

# **Bài 5:**

Viết chương trình tạo form đăng nhập có giao diện như hình



- Người dùng nhập tên tài khoản và mật khẩu trên TextBox txtTen và txtMatkhau.
  - ✓ Nếu CheckBox chkHienThi không được chọn thì ở TextBox txtMatkhau sẽ hiện dấu \* với mỗi ký tự người dùng gõ.
  - ✓ Nếu CheckBox chkHienThi được chọn thì TextBox txtMatkhau sẽ hiển thị đúng các ký tự người dùng đã gõ.
  - ✓ Sau khi nhập xong tên đăng nhập và mật khẩu. Người dùng nhấn Button "Đăng nhập":
  - ✓ Nếu tên tài đăng nhập là "admin" và mật khẩu là "123456" thì xuất hiện MessageBox với nội dung: "Đăng nhập thành công".
  - ✓ Nếu tên tài khoản và mật khẩu không phải là "admin" và "123456" thì xuất hiện MessageBox với nội dung: "Không đăng nhập thành công".
  - ✓ Người dùng nhấn Button "Thoát" để đóng chương trình
- Hướng dẫn đặt hoặc bỏ kí tự thay thế

```
private void checkBox1_CheckedChanged(object sender, EventArgs e)
{
    if(checkBox1.Checked == true)
        textBox1.PasswordChar = '\0';
    else
        textBox1.PasswordChar = '*';
}
```

#### Bài 6:

Chương trình sử dụng hộp OptionBox và CheckBox để chọn mầu sắc (đỏ, xanh da trời, đen) và kiểu chữ (nghiêng, đậm, gạch dưới) cho đoạn văn bản "Trường đại học Mỏ - Địa chất – Khoa Công nghệ Thông tin"



# Hướng dẫn

✓ Thay đổi màu chữ

```
textBox1.ForeColor = Color.Red;
```

✓ Thay đổi Font chữ, cỡ chữ

```
/*Khởi tạo font mới*/
FontFamily f = new FontFamily("Times New Roman");
textBox1.Font = new Font(f, 20);
```

✓ Font chữ đậm

```
textBox1.Font = new Font(textBox1.Font,
textBox1.Font.Style ^ FontStyle.Bold)
```

✓ Font chữ đậm và nghiêng

```
textBox1.Font = new Font(textBox1.Font,
textBox1.Font.Style ^ FontStyle.Italic^
FontStyle.Bold);
```

#### **Bài 7**:

Xây dựng chương trình nhập vào một số nguyên dương n, sau đó lựa chọn tính một trong các tổng sau đây:

$$S_{1} = \sum_{i=1}^{n} (2.i - 1) = 1 + 3 + 5 + \dots + (2n - 1)$$

$$S_{2} = \sum_{i=1}^{n} i^{2} = 1 + 4 + 9 + \dots + n^{2}$$

$$S_{3} = \sum_{i=1}^{n} \frac{1}{i} = 1 + \frac{1}{2} + \frac{1}{3} + \dots + \frac{1}{n}$$

$$S_{4} = \sum_{i=1}^{n} \frac{1}{i!} = 1 + \frac{1}{2!} + \frac{1}{3!} + \dots + \frac{1}{n!}$$

✓ Thiết kế giao diện chương trình lựa chọn tính tổng như sau:

